

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HS-ST
Ngày: 21 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên toà: ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

- Nguyễn Đình S (tên gọi khác Nguyễn Thanh S) - sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn QT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình L (đã chết) và bà Lê Thị T1; có vợ là Lê Phương T2 và 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án: không; tiền sự: ngày 20/7/2015, bị Công an phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 25/01/2017, bị Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; nhân thân: ngày 31/8/2015 và ngày 10/9/2015, bị Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 26/8/2020, bị Công an phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần CXHN; địa chỉ: thôn NC, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Văn Ba - Giám đốc Công ty; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** bà Lê Phương T2 - sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn QT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Lương Văn H - sinh năm 1982; vắng mặt.
2. Ông Đào Văn H - sinh năm 1967; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, khoảng 07 giờ ngày 05/8/2020, Nguyễn Đình S một mình điều khiển xe mô tô BKS 90B3-10... đi từ nhà ở thôn QT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam đến khu vực xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, S đi đến khu vực Công ty Cổ phần CXHN có địa chỉ tại thôn NC, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Quan sát thấy công ty không có người trông coi, không có tường bao quanh, cổng mở, nên S điều khiển xe mô tô đi vào sân của công ty rồi dừng xe lại. Sau đó, S đi bộ qua khu nhà xưởng của công ty thì thấy nhà kho của công ty cửa mở nên đi vào. Tại đây, S phát hiện thấy dưới nền nhà kho có 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Sasuke màu đỏ-đen và 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Makita, màu xanh-đen đang để cạnh nhau. S dùng hai tay bê chiếc máy hàn ra để lên bụng xe mô tô rồi quay lại bê chiếc máy cắt để ở yên sau xe mô tô S đang dựng ở sân, rồi chở về cất giấu tại nhà của mình ở thôn QT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

Sau khi nhận được đơn trình báo của đại diện Công ty Cổ phần CXHN, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ vật chứng, gồm:

- Nguyễn Đình S tự nguyện giao nộp: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 90B3-10..., đã qua sử dụng; 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Sasuke màu đỏ-đen, đã qua sử dụng; 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Makita màu xanh-đen, đã qua sử dụng.

- Bà Lê Thị T1 (mẹ đẻ S) tự nguyện giao nộp: 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B3-10... mang tên Nguyễn Đình S.

- Cơ quan điều tra đã trích xuất hình ảnh có liên quan đến vụ án trong đầu thu camera tại Công ty Cổ phần CXHN và sao lưu trong 01 (một) USB nhãn hiệu U905 màu trắng loại 16 GB.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Đình S tại thôn QT, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm số 29/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2020 kết luận: “*Giá trị của 01 máy cắt nhãn hiệu Makita LW 1401 mua mới vào tháng 5/2020, đã*

qua sử dụng đến thời điểm ngày 05/8/2020 có giá trị là 1.800.000 đồng; giá trị của 01 máy hàn nhãn hiệu Sasuke model MMA-250 mua mới vào tháng 5/2020, đã qua sử dụng đến thời điểm ngày 05/8/2020 có giá là 2.200.000 đồng”.

* *Về xử lý vật chứng:* trong giai đoạn điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho Công ty Cổ phần CXHN 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Sasuke, 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Makita.

* *Về trách nhiệm dân sự:* sau khi nhận lại số tài sản như đã nêu trên, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần CXHN không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSTL ngày 16/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đình S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Đình S từ 09 đến 15 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 90B3-10... và trả lại cho bà Lê Phương T2 $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô này; giao 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B3-10... mang tên Nguyễn Đình S cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm để xử lý theo thẩm quyền; lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) USB nhãn hiệu U905.

- Bị cáo Nguyễn Đình S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lê Phương T2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe mô tô BKS 90B3-10... cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của S phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng

đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: để có tiền tiêu sai cá nhân, khoảng 08 giờ 30 ngày 05/8/2020, Nguyễn Đình S đã lén lút trộm cắp 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Makita và 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Sasuke có tổng trị giá là 4.000.000 đồng của Công ty Cổ phần CXHN đóng trên địa bàn thôn NC, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Đình S là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Nguyễn Đình S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội. Qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự; nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Sasuke và 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Makita: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần CXHN. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản này cho người đại diện theo pháp luật của bị hại là đúng pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 90B3-10... và giấy tờ có liên quan: quá trình điều tra xác định chiếc xe này đăng ký mang tên

Nguyễn Đình S. Tuy nhiên, đây là tài sản chung trong quá trình hôn nhân của S với vợ là bà Lê Phương T2, bà T2 không biết S sử dụng chiếc xe này để đi trộm cắp tài sản. Do vậy, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của xe mô tô và trả lại cho bà T2 $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô này; giao 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B3-10... mang tên Nguyễn Đình S cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm để xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu U905 lưu giữ hình ảnh chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nay sẽ lưu tại hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đình S (tên gọi khác Nguyễn Thanh S) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là 01/9/2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 90B3-10...; trả lại cho bà Lê Phương T2 $\frac{1}{2}$ giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 90B3-10...; giao 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 90B3-10... mang tên Nguyễn Đình S cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm để xử lý theo thẩm quyền (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

- Lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) USB nhãn hiệu U905.

3. Án phí: bị cáo Nguyễn Đình S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh